

# THỰC TRẠNG XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC THẨM MỸ THEO TIẾP CẬN REGGIO EMILIA CHO TRẺ MẪU GIÁO: NGHIÊN CỨU TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON Ở HÀ NỘI, ĐÀ NẴNG, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THE CURRENT SITUATION OF BUILDING AN AESTHETIC EDUCATION ENVIRONMENT BASED ON THE REGGIO-EMILIA APPROACH FOR PRESCHOOL CHILDREN: A STUDY AT PRESCHOOL EDUCATION INSTITUTIONS IN HANOI, DA NANG, AND HO CHI MINH CITY

**Nghiêm Thị Dương**

Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội  
Email: [nghiemthiduong@gmail.com](mailto:nghiemthiduong@gmail.com)

## Article history

Received: 20/4/2026

Accepted: 06/5/2026

Published: 05/6/2026

## Keywords

Educational environment, aesthetic education, preschool children, Reggio Emilia approach

## ABSTRACT

In the context of current educational reforms, the Reggio Emilia approach is considered a progressive direction, emphasizing the role of the environment and creating opportunities for children to learn through diverse experiences, exploration, and expression. This study uses a questionnaire-based survey combined with interviews to assess the current situation of building an aesthetic education environment according to the Reggio Emilia approach in preschools in three major cities: Hanoi, Da Nang, and Ho Chi Minh City. The research results show that the elements of building an aesthetic education environment according to the Reggio Emilia approach are implemented only at an average to weak level; the content that fully reflects the characteristics of the environment, such as the “third teacher”, enhancing technological equipment, musical instruments, props, and mobilizing the participation of experts and parents, is still limited. Administrators rated the level of implementation higher than teachers in many criteria. The results highlight the need for enhanced professional development for teachers, investment in infrastructure, expanded parental and community participation, and flexible application of Reggio Emilia values to suit the practical conditions of Vietnam.

## 1. Mở đầu

Giáo dục mầm non (GDMN) là bậc học nền tảng, có vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ em. Ở giai đoạn mẫu giáo, trẻ có nhu cầu mạnh mẽ về cảm thụ cái đẹp, biểu đạt cảm xúc, khám phá thế giới thông qua giác quan và trải nghiệm trực tiếp. Vì vậy, giáo dục thẩm mỹ (GDTM) không chỉ góp phần hình thành khả năng cảm nhận, sáng tạo nghệ thuật mà còn hỗ trợ phát triển ngôn ngữ, tư duy, cảm xúc và các kỹ năng xã hội của trẻ (Nguyễn Thị Thành và cộng sự, 2024b). Trong các yếu tố tác động đến chất lượng GDTM, môi trường giáo dục được xem là điều kiện quan trọng, bởi không gian, vật liệu, cách tổ chức và các mối quan hệ trong nhà trường có khả năng khơi gợi hứng thú, thúc đẩy trải nghiệm và nuôi dưỡng năng lực sáng tạo của trẻ.

Trong những thập niên gần đây, hướng tiếp cận Reggio Emilia được nhiều quốc gia quan tâm như một mô hình GDMN tiên tiến, nhấn mạnh hình ảnh đứa trẻ giàu tiềm năng, vai trò của môi trường như “người thầy thứ ba”, học tập thông qua dự án, sự tham gia của gia đình và cộng đồng, cũng như giá trị của các hình thức biểu đạt đa dạng (Malaguzzi, 1998; Thornton và Brunton, 2014; Nguyễn Thị Thành, 2022). Nhiều nghiên cứu quốc tế cho thấy việc xây dựng môi trường giáo dục theo tiếp cận Reggio Emilia có tác động tích cực đến sự phát triển thẩm mỹ, năng lực sáng tạo và tính chủ động của trẻ mẫu giáo (Malaguzzi, 1998; Thornton và Brunton, 2014; Reggio Children, 2020). Tại Việt Nam, một số cơ sở GDMN đã bước đầu vận dụng các nguyên lý của tiếp cận này trong tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuy nhiên, các nghiên cứu chuyên sâu về thực trạng xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia tại các cơ sở GDMN còn chưa nhiều; đặc biệt thiếu những minh chứng thực tiễn về mức độ triển khai, những thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng trong bối cảnh địa phương.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở GDMN ở 3 địa phương tiêu biểu cho 3 vùng (Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh) thông qua mức độ đạt được trong quá trình triển khai. Nội dung đánh giá tập trung vào các thành tố cơ bản

gồm mục tiêu, nội dung, phương thức tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá. Nghiên cứu tập trung trả lời các câu hỏi sau: (1) Mức độ đạt được trong thực hiện mục tiêu, nội dung, phương thức tổ chức và kiểm tra, đánh giá việc xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở GDMN ở 3 địa phương khảo sát; (2) Có sự khác biệt nào trong đánh giá giữa 2 nhóm khách thể ở từng thành tố. Kết quả nghiên cứu kì vọng cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia tại các cơ sở GDMN phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp và hình thức khảo sát: Sử dụng bảng hỏi với thang đo Likert với 5 mức độ. Mẫu khảo sát gồm 738 người, trong đó có 360 CBQL, 378 giáo viên mầm non (GVMMN) tại các cơ sở GDMN ở 3 thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh. Phiếu hỏi được phát trực tiếp đến các khách thể khảo sát và được xử lí số liệu bằng phần mềm SPSS phiên bản 26. Các khoảng điểm trung bình (ĐTB) quy ước như sau: Mức đánh giá theo khoảng điểm: 1,00-1,80: Yếu; 1,81-2,60: Trung bình; 2,61-3,40: Khá; 3,41-4,20: Tốt; 4,21-5,00: Rất tốt. Ngoài ra, để hỗ trợ cho kết quả khảo sát định lượng, phương pháp phỏng vấn cũng được sử dụng đối với khách thể là CBQL và GV của các cơ sở GDMN. Thời gian khảo sát: tháng 4/2024. 19 câu hỏi khảo sát được phân bố ở 4 bảng hỏi, được xây dựng dựa trên cơ sở lí luận về xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia trong GDMN, kế thừa các nguyên lí về môi trường như “người thầy thứ ba”, sự tham gia của trẻ, gia đình và cộng đồng, cùng vai trò của không gian trải nghiệm trong phát triển thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo. Bộ công cụ tham khảo từ các nghiên cứu của Malaguzzi (1998), Strong-Wilson và Ellis (2007), Fraser (2011), Edwards và cộng sự (2012), Reggio Children (2020), Nguyễn Thị Thành (2022); Nguyễn Thị Thành và cộng sự (2024a, 2024b) cùng nghiên cứu về tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của Hoàng Thị Dinh và cộng sự (2017).

## 3. Kết quả nghiên cứu

### 3.1. Một số vấn đề lí luận

#### 3.1.1. Xây dựng môi trường giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non

Môi trường GDTM là tổng thể các điều kiện vật chất, xã hội và sự phạm được tổ chức nhằm tạo cơ hội cho trẻ tiếp xúc, cảm thụ, sáng tạo và hình thành các giá trị thẩm mỹ trong đời sống (Fraser, 2012). Trong triết lí giáo dục Reggio Emilia, môi trường như “người thầy thứ ba”, khẳng định vai trò quan trọng của môi trường vật lí giống như một GV trong việc hỗ trợ quá trình học tập và phát triển của trẻ (Edwards và cộng sự, 2012; Cadwell, 2018). Malaguzzi (1998), người sáng lập hướng tiếp cận Reggio Emilia trong GDMN nhấn mạnh rằng môi trường không chỉ là nơi diễn ra hoạt động học tập, mà góp phần hình thành nhận thức, các mối quan hệ và sự tự tin ở trẻ, đóng vai trò tích cực trong việc kích thích tư duy và khả năng sáng tạo của trẻ. Không gian này được thiết kế mở, giàu thẩm mỹ và phản ánh văn hóa cộng đồng, đồng thời tạo điều kiện để trẻ tiếp cận đa dạng vật liệu và công cụ.

“Xây dựng môi trường” là việc tạo ra các điều kiện thuận lợi, cải thiện và phát triển các yếu tố của môi trường để các hoạt động trong môi trường đó được diễn ra thuận lợi nhất. Xây dựng môi trường GDTM trong GDMN được hiểu là tạo ra một không gian học tập hiệu quả và thân thiện cho người học, bao gồm cơ sở vật chất như phòng học, thư viện, thiết bị công nghệ, vật liệu học tập, cũng như các yếu tố văn hóa, tinh thần như môi trường học tập tích cực, công bằng và hỗ trợ học tập (Nguyễn Thị Thành và cộng sự, 2024a). Strong-Wilson và Ellis (2007) cho rằng trẻ em là một trong những chủ thể quan trọng trong việc thiết lập môi trường học tập của mình; các em có khả năng sử dụng trí tưởng tượng để tái kiến tạo môi trường xung quanh theo những cách vượt ra ngoài dự kiến của người lớn, qua đó hình thành những không gian mang dấu ấn riêng của trẻ. Một yếu tố chất lượng của các nhà trẻ và trường mẫu giáo theo tiếp cận Reggio Emilia là coi trọng giá trị của môi trường, của các không gian bên trong và bên ngoài, được xem như là những không gian phản ánh cuộc sống, quá trình giao tiếp và các mối quan hệ giữa trẻ em và người lớn (Reggio Children, 2020).

#### 3.1.2. Xây dựng môi trường giáo dục thẩm mỹ theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo

Nội dung xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo cần được tiếp cận một cách hệ thống và toàn diện, bao gồm các thành tố cơ bản như sau:

(1) *Mục tiêu xây dựng môi trường GDTM cho trẻ mẫu giáo* trước hết hướng tới việc kích thích ở trẻ sự tò mò, hứng thú và năng lực sáng tạo thông qua sự tương tác tích cực với môi trường học tập, có khả năng gợi mở suy nghĩ, thúc đẩy khám phá và hỗ trợ quá trình học tập của trẻ (Edwards và cộng sự, 2012). Đồng thời, môi trường cần tạo tối đa cơ hội để trẻ được khám phá và trải nghiệm trong nhiều không gian học tập khác nhau như trong lớp học, ngoài trời, atelier (xưởng nghệ thuật), sân khấu, thư viện, bảo tàng hoặc các không gian cộng đồng, qua đó mở rộng trải nghiệm cảm thụ thẩm mỹ và khả năng biểu đạt đa dạng của trẻ (Fraser, 2011; Hoàng Thị Dinh và cộng sự, 2017). Bên cạnh đó, mục tiêu của môi

trường GDTM còn hướng tới cung cấp hệ thống vật liệu mở, nguyên vật liệu tái chế, thiết bị công nghệ phù hợp, nhạc cụ, trang phục, đạo cụ đa dạng, tạo điều kiện để trẻ tham gia trải nghiệm bằng nhiều giác quan, phát triển tiềm năng cá nhân và “một trăm ngôn ngữ biểu đạt” của mình (Malaguzzi, 1998). Ngoài ra, môi trường giáo dục cần thể hiện rõ các đặc trưng cốt lõi của tiếp cận Reggio Emilia như tính thẩm mỹ, tính liên ngành, tính tương tác qua tài liệu hóa học tập, tính thông suốt giữa các không gian, tính linh hoạt trong tổ chức, tính minh bạch trong thiết kế và tính kết nối giữa nhà trường, gia đình với cộng đồng (Strong-Wilson và Ellis, 2007; Reggio Children, 2020).

(2) *Nội dung xây dựng môi trường GDTM* tập trung vào việc kiến tạo môi trường với các đặc trưng nổi bật như tính thẩm mỹ, tính liên ngành, tính tương tác thông qua tài liệu hóa học tập, tính thông suốt giữa các không gian, tính linh hoạt trong sử dụng, tính minh bạch trong bố trí và tính kết nối với cộng đồng, qua đó khơi gợi ở trẻ sự tò mò, nhu cầu khám phá và năng lực sáng tạo (Reggio Children, 2020). Môi trường có hệ thống vật liệu phong phú gồm vật liệu tự nhiên, tái chế, vật liệu phi cấu trúc, nhạc cụ, đạo cụ đa dạng nhằm tạo nên không gian mở, hấp dẫn, cho phép trẻ tự do lựa chọn, thao tác, di chuyển và sáng tạo theo ý tưởng riêng (Fraser, 2011). Trong môi trường lớp học, cần bố trí cây xanh cùng các khu vực hoạt động chuyên biệt như góc nghệ thuật, góc kịch/đóng vai, góc âm nhạc, nơi trẻ được cảm thụ cái đẹp và phát triển các hình thức biểu đạt khác nhau (Malaguzzi, 1998). Bên cạnh đó, việc sử dụng máy móc, thiết bị công nghệ phù hợp với lứa tuổi, nhạc cụ, đạo cụ cùng hệ thống giá, kệ, khay, hộp, giỏ làm từ các chất liệu thân thiện môi trường như gỗ, tre, mây, cối giúp tăng tính thẩm mỹ, thuận tiện cho trẻ tự phục vụ và chủ động trong hoạt động (Strong-Wilson và Ellis, 2007). Ngoài lớp học, môi trường cần được mở rộng với sân vườn, khu trải nghiệm cát và nước, xưởng nghệ thuật (atelier), khu vận động và các không gian khám phá thiên nhiên nhằm tạo điều kiện cho trẻ trải nghiệm đa giác quan, kết nối với tự nhiên và phát triển cảm xúc thẩm mỹ một cách toàn diện (Reggio Children, 2020).

(3) *Phương thức xây dựng môi trường GDTM* được thực hiện trên cơ sở hợp tác đa chiều giữa nhà trường, GV, trẻ em, gia đình và các lực lượng chuyên môn trong cộng đồng. Trước hết, chuyên gia hoặc cố vấn sư phạm có vai trò tư vấn về định hướng, nội dung và hình thức tổ chức môi trường trong và ngoài lớp học, bảo đảm môi trường đáp ứng các nguyên lý của Reggio Emilia như tính thẩm mỹ, tính mở, tính linh hoạt và khả năng khơi gợi học tập cho trẻ (Edwards và cộng sự, 2012). GV là lực lượng trung tâm trong việc lập kế hoạch xây dựng môi trường, quan sát nhu cầu của trẻ, kết nối các bên liên quan để huy động vật liệu, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ kỹ thuật nhằm tạo nên không gian giáo dục phù hợp với mục tiêu GDTM (Fraser, 2011). Đồng thời, GV cần tổ chức xây dựng môi trường với sự tham gia tích cực của trẻ thông qua việc cùng trẻ lựa chọn khu vực hoạt động, sắp xếp không gian, trưng bày sản phẩm và điều chỉnh môi trường theo tiến trình học tập, qua đó thể hiện quan điểm coi trẻ là chủ thể có năng lực và tiếng nói trong quá trình giáo dục (Malaguzzi, 1998). Bên cạnh đó, phụ huynh giữ vai trò đối tác quan trọng khi tham gia góp ý kế hoạch xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học, đồng thời hỗ trợ nguồn lực như vật liệu tái chế, vật liệu tự nhiên, nghề nghiệp chuyên môn hoặc ý tưởng sáng tạo từ gia đình và cộng đồng (Reggio Children, 2020). Sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng này góp phần hình thành môi trường GDTM giàu trải nghiệm, gắn kết và bền vững cho trẻ mẫu giáo.

(4) *Đánh giá kết quả xây dựng môi trường GDTM* cần được thực hiện thông qua cả sự phát triển của trẻ và chất lượng của môi trường giáo dục đã được kiến tạo. Việc đánh giá kết quả xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cần dựa trên các tiêu chí phản ánh đồng thời chất lượng môi trường và mức độ phát triển của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động. Trước hết, mức độ hứng thú, tò mò và sáng tạo của trẻ khi hoạt động trong môi trường GDTM là chỉ báo quan trọng, bởi theo Malaguzzi (1998), trẻ em có năng lực chủ động kiến tạo tri thức và môi trường phù hợp sẽ khơi gợi động cơ khám phá, trí tưởng tượng và nhiều hình thức biểu đạt của trẻ.

Bên cạnh đó, mức độ thẩm mỹ, tính tương tác, tính liên ngành, tính tương hỗ, tính linh hoạt và tính minh bạch của môi trường GDTM là những đặc trưng cốt lõi của tiếp cận Reggio Emilia. Theo Edwards và cộng sự (2012), môi trường cần được thiết kế đẹp mắt, có khả năng kể câu chuyện học tập của trẻ thông qua tài liệu hóa, tạo kết nối giữa các lĩnh vực học tập và thúc đẩy tương tác xã hội tích cực. Mức độ trẻ được khám phá, trải nghiệm học tập tại sân vườn, khu trải nghiệm, xưởng nghệ thuật, sân khấu, bảo tàng... phản ánh khả năng mở rộng không gian học tập. Reggio Children (2020) nhấn mạnh rằng các không gian đa dạng giúp trẻ học qua trải nghiệm thực tế, tiếp xúc với thiên nhiên, nghệ thuật và cộng đồng. Mức độ tham gia của trẻ trong lớp tại các khu vực hoạt động sáng tạo như góc nghệ thuật, góc kịch/đóng vai, góc âm nhạc... thể hiện vai trò chủ thể của trẻ trong học tập. Theo Fraser (2012), các khu vực hoạt động mở tạo điều kiện cho trẻ lựa chọn, hợp tác và biểu đạt ý tưởng theo nhiều cách khác nhau. Ngoài ra, mức độ trang bị máy móc, thiết bị công nghệ, nhạc cụ, đạo cụ và hệ thống giá, kệ, khay, hộp, giỏ bằng vật liệu thân thiện môi trường là điều kiện hỗ trợ quan trọng để trẻ tiếp cận học liệu đa dạng, phát triển tính tự chủ và khả năng thao tác (Fraser, 2012; Edwards và cộng sự, 2012). Đồng thời, mức độ sáng tạo của trẻ trong hoạt

động GDTM là kết quả tổng hợp phản ánh hiệu quả của môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia, nơi trẻ được khuyến khích tưởng tượng, thử nghiệm và tạo ra sản phẩm mang dấu ấn cá nhân (Edwards và cộng sự, 2012).

### 3.2. Thực trạng xây dựng môi trường giáo dục thẩm mỹ theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non tại Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh

#### 3.2.1. Thực trạng xác định mục tiêu xây dựng môi trường giáo dục thẩm mỹ theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại cơ sở giáo dục mầm non

Để đánh giá kết quả xây dựng môi trường GDTM, GVMN cần được tập huấn về nội dung, hình thức và tiêu chí xây dựng môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia. GVMN và các bên tham gia đánh giá hiệu quả môi trường sau các hoạt động giáo dục được diễn ra, nhằm rút kinh nghiệm và chỉnh sửa trong các hoạt động tiếp theo.

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV về mục tiêu xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia

TT	Mục tiêu xây dựng môi trường GDTM	Nhóm	Kết quả thực hiện	
			ĐTB	ĐLC
1	Thu hút sự tò mò, hứng thú, sáng tạo khi trẻ hoạt động trong môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia	CBQL	2.11	0.83
		GV	2.18	1.03
		Toàn mẫu	2.15	0.94
2	Tạo cơ hội cao nhất về sự khám phá, trải nghiệm học tập khác nhau như ở trong lớp, ngoài lớp học, ở xưởng nghệ thuật hay trên sân khấu, bảo tàng,...	CBQL	2.11	0.83
		GV	2.15	1.00
		Toàn mẫu	2.13	0.92
3	Hướng tới môi trường với vật liệu đa dạng, các thiết bị công nghệ phù hợp, các dụng cụ âm nhạc, trang phục, đạo cụ,... giúp tạo điều kiện cho trẻ được nhiều cơ hội tham gia trải nghiệm, phát triển tiềm năng cá nhân	CBQL	2.32	0.86
		GV	2.53	1.08
		Toàn mẫu	2.43	0.98
4	Thể hiện được tính chất môi trường là “người thầy thứ ba” theo tiếp cận Reggio Emilia: Tính thẩm mỹ, tính liên ngành, tính tường thuật, tính thông suốt, tính linh hoạt, tính minh bạch, tính kết nối...	CBQL	1.88	0.82
		GV	1.67	0.76
		Toàn mẫu	1.77	0.80

Kết quả khảo sát trên cho thấy, các nội dung của mục tiêu xây dựng môi trường GDTM đạt khoảng điểm từ 1.77 đến 2.43; phần lớn các tiêu chí được đánh giá ở mức trung bình, 2 tiêu chí chỉ đạt mức yếu. Đặc biệt nội dung “Thể hiện được tính chất môi trường là “người thầy thứ ba” theo tiếp cận Reggio Emilia đạt ĐTB thấp nhất. Mục tiêu đạt được cao nhất là “Hướng tới môi trường với vật liệu đa dạng, các thiết bị công nghệ phù hợp, các dụng cụ âm nhạc, trang phục, đạo cụ,... giúp tạo điều kiện cho trẻ được nhiều cơ hội tham gia” là mục tiêu mà các cơ sở GDMN đã thực hiện tốt nhất nhưng vẫn chỉ ở đạt ở mức độ trung bình. Phần lớn đánh giá của CBQL có mức điểm thấp hơn của GV, cho thấy đội ngũ quản lý có xu hướng nhìn nhận thận trọng, khách quan và khắt khe hơn đối với mức độ thực hiện, trong khi GV có thể đánh giá tích cực hơn từ góc độ trực tiếp tham gia tổ chức hoạt động hằng ngày.

#### 3.2.2. Thực trạng thực hiện nội dung xây dựng môi trường giáo dục thẩm mỹ theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại cơ sở giáo dục mầm non

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV về thực hiện nội dung xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia

TT	Nội dung xây dựng môi trường GDTM	Nhóm	Kết quả thực hiện	
			ĐTB	ĐLC
1	Môi trường được sắp xếp với tính thẩm mỹ, tính liên ngành, tính tường thuật, tính thông suốt, tính linh hoạt, tính minh bạch, tính kết nối...	CBQL	1.92	0.90
		GV	1.50	0.79
		Toàn mẫu	1.71	0.87
2	Có nhiều vật liệu tự nhiên, vật liệu tái chế, vật liệu phi vật chất, các nhạc cụ, đạo cụ đa dạng, tạo ra không gian mở và linh hoạt, đầy lôi cuốn khiến trẻ có cảm giác tự do, di chuyển khám phá và sáng tạo	CBQL	2.34	0.91
		GV	2.23	0.95
		Toàn mẫu	2.28	0.93
3	Môi trường trong lớp có các khu vực hoạt động sáng tạo như góc nghệ thuật, góc kịch/đóng vai, góc âm nhạc,...	CBQL	2.44	0.89
		GV	2.35	0.93
		Toàn mẫu	2.39	0.91
4	Có các máy móc, thiết bị công nghệ, các nhạc cụ, đạo cụ,...; hệ thống giá, kệ, các khay, hộp, giỏ bằng các chất liệu thân thiện môi trường như gỗ, mây, tre nan, cói,...	CBQL	2.31	0.81
		GV	2.02	0.99
		Toàn mẫu	2.16	0.92
5	Môi trường ngoài lớp học có các khu sân vườn, khu trải nghiệm cát và nước, xưởng nghệ thuật,...	CBQL	2.23	0.90
		GV	2.15	0.93
		Toàn mẫu	2.19	0.92

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện nội dung xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia tại các cơ sở GDMN dao động từ 1,71 đến 2,39, nhìn chung đạt mức trung bình, có 1 nội dung chỉ đạt mức yếu. Nội dung được đánh giá thực hiện tốt nhất là “Môi trường trong lớp có các khu vực hoạt động sáng tạo như góc nghệ thuật, góc kịch/đóng vai, góc âm nhạc” (ĐTB = 2,39; ĐLC = 0,91), cho thấy các cơ sở GDMN đã bước đầu quan tâm đến việc bố trí không gian lớp học thân thiện, gần gũi thiên nhiên và có các khu vực chức năng hỗ trợ hoạt động sáng tạo của trẻ. Xếp tiếp theo là nội dung “Có nhiều vật liệu tự nhiên, vật liệu tái chế, vật liệu phi vật chất, các nhạc cụ, đạo cụ đa dạng...” (ĐTB = 2,28; ĐLC = 0,93), phản ánh xu hướng tăng cường sử dụng học liệu mở và đa dạng hóa nguồn vật liệu cho hoạt động GDTM. Các nội dung còn lại có mức thực hiện thấp hơn, gồm “Môi trường ngoài lớp học với các khu sân vườn, khu trải nghiệm cát và nước, xưởng nghệ thuật...” (ĐTB = 2,19; ĐLC = 0,92) và “Có các máy móc, thiết bị công nghệ, nhạc cụ, đạo cụ; hệ thống giá, kệ...” (ĐTB = 2,16; ĐLC = 0,92). Điều này cho thấy việc đầu tư không gian trải nghiệm ngoài trời và trang thiết bị hỗ trợ còn chưa đồng đều, có thể chịu ảnh hưởng bởi điều kiện cơ sở vật chất và nguồn kinh phí của nhà trường.

Đáng chú ý, nội dung có mức thực hiện thấp nhất là “Môi trường được sắp xếp với tính thẩm mỹ, tính liên ngành, tính tường thuật, tính thông suốt, tính linh hoạt, tính minh bạch, tính kết nối...” (ĐTB = 1,71; ĐLC = 0,87). Kết quả này phản ánh việc hiện thực hóa những giá trị cốt lõi của tiếp cận Reggio Emilia trong thiết kế môi trường giáo dục vẫn còn hạn chế, đặc biệt ở các yêu cầu mang tính triết lý và chuyên môn sâu. So sánh giữa các nhóm cho thấy CBQL thường đánh giá mức thực hiện cao hơn GV ở tất cả các nội dung, cho thấy sự khác biệt nhất định trong mức độ tiếp cận thực tiễn giữa quản lý và trải nghiệm thực tiễn của GV trong quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở GDMN. Nhìn chung, việc thực thi các nội dung xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại cơ sở GDMN trong thực tế còn gặp nhiều khó khăn. Các cơ sở giáo dục cần chú trọng hơn nữa vào việc thiết kế môi trường học tập không chỉ về mặt thẩm mỹ mà phải mang được các yếu tố phải linh hoạt, đa dạng, chủ động, liên ngành và thân thiện, để thực sự tạo ra một không gian kích thích sự sáng tạo và khám phá của trẻ.

3.2.3. *Thực trạng sử dụng phương thức xây dựng môi trường giáo dục thẩm mỹ theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại cơ sở giáo dục mầm non*

Bảng 3. *Thực trạng sử dụng phương thức xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia*

TT	Phương thức xây dựng môi trường GDTM	Nhóm	Kết quả thực hiện	
			ĐTB	ĐLC
1	Chuyên gia/cố vấn sư phạm tư vấn nội dung, hình thức xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học	CBQL	2.08	0.85
		GV	1.91	1.01
		Toàn mẫu	1.99	0.94
2	GV lập kế hoạch, kết nối các bên tham gia hỗ trợ vật liệu, kinh nghiệm, kĩ thuật, ...	CBQL	2.20	0.87
		GV	2.02	0.91
		Toàn mẫu	2.11	0.89
3	GV xây dựng môi trường có sự tham gia của trẻ, lựa chọn các khu vực hoạt động trong kế hoạch GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia	CBQL	2.20	0.80
		GV	2.03	0.97
		Toàn mẫu	2.11	0.90
4	Phụ huynh góp ý về kế hoạch xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học; hỗ trợ nguồn vật liệu như vật liệu tái chế, vật liệu từ thiên nhiên, ...	CBQL	1.92	0.87
		GV	1.88	0.92
		Toàn mẫu	1.90	0.89

Môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra không gian học tập tự do, sáng tạo cho trẻ. Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện các phương thức xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia tại các cơ sở GDMN nhìn chung còn ở mức trung bình thấp, với ĐTB toàn mẫu dao động từ 1,90 đến 2,11. Điều này phản ánh việc tổ chức phối hợp các lực lượng tham gia xây dựng môi trường GDTM đã được quan tâm nhưng chưa thực sự hiệu quả. Hai nội dung có mức thực hiện cao nhất cùng đạt ĐTB 2,11 là “GV lập kế hoạch, kết nối các bên tham gia hỗ trợ vật liệu, kinh nghiệm, kĩ thuật...” (ĐLC = 0,89) và “GV xây dựng môi trường có sự tham gia của trẻ, lựa chọn các khu vực hoạt động trong kế hoạch GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia” (ĐLC = 0,90). Kết quả này cho thấy GV giữ vai trò trung tâm trong quá trình tổ chức xây dựng môi trường, vừa là người lập kế hoạch, huy động nguồn lực, vừa từng bước tạo cơ hội cho trẻ tham gia kiến tạo không gian học tập. Đây là tín hiệu tích cực, phù hợp với quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và coi trẻ là chủ thể tích cực của tiếp cận Reggio Emilia.

Nội dung “Chuyên gia/cố vấn sư phạm tư vấn nội dung, hình thức xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học” có mức thực hiện thấp hơn (ĐTB = 1,99; ĐLC = 0,94), cho thấy sự tham gia của lực lượng chuyên môn bên ngoài nhà trường còn hạn chế. Điều này có thể xuất phát từ việc thiếu đội ngũ chuyên gia chuyên sâu, cơ chế phối hợp chưa rõ ràng

hoặc nguồn lực tài chính chưa đáp ứng yêu cầu môi trường. Thấp nhất là nội dung “Phụ huynh góp ý về kế hoạch xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học; hỗ trợ nguồn vật liệu...” (ĐTB = 1,90; ĐLC = 0,89). Kết quả này phản ánh sự tham gia của gia đình trong xây dựng môi trường GDTM chưa thật sự nổi bật, trong khi đây là một nguyên lý quan trọng của tiếp cận Reggio Emilia. So sánh giữa các nhóm cho thấy CBQL đều đánh giá mức thực hiện cao hơn GV ở tất cả các nội dung, cho thấy có sự khác biệt nhất định giữa góc nhìn quản lý và trải nghiệm thực tiễn của GV ở quá trình triển khai.

3.2.4. *Thực trạng đánh giá kết quả xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại cơ sở giáo dục mầm non*

*Bảng 4. Thực trạng đánh giá kết quả xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia*

TT	Đánh giá kết quả xây dựng môi trường GDTM	Nhóm	Mức độ đạt được	
			ĐTB	ĐLC
1	Mức độ hứng thú, tò mò, sáng tạo của trẻ khi hoạt động trong môi trường GDTM	CBQL	2.09	0.83
		GV	2.00	0.99
		Toàn mẫu	2.04	0.91
2	Mức độ thẩm mỹ, tính tường thuật, tính liên ngành, tính tương hỗ, linh hoạt, tính minh bạch của môi trường GDTM	CBQL	1.89	0.87
		GV	2.12	0.93
		Toàn mẫu	2.01	0.90
3	Mức độ trẻ khám phá, trải nghiệm học tập ở ngoài sân vườn, khu trải nghiệm, xưởng nghệ thuật, sân khấu, bảo tàng,...	CBQL	2.12	0.83
		GV	2.15	0.95
		Toàn mẫu	2.14	0.89
4	Mức độ tham gia của trẻ ở trong lớp tại các khu vực hoạt động sáng tạo như góc nghệ thuật, góc kịch/đóng vai, góc âm nhạc,...	CBQL	2.40	0.89
		GV	2.90	1.04
		Toàn mẫu	2.66	1.00
5	Mức độ trang bị các máy móc, thiết bị công nghệ, các nhạc cụ, đạo cụ,...; hệ thống giá, kệ, các khay, hộp, giỏ bằng các chất liệu thân thiện môi trường như gỗ, mây, tre nan, cói,... trong các lớp học và xưởng nghệ thuật	CBQL	1.93	0.85
		GV	1.53	0.94
		Toàn mẫu	1.73	0.92
6	Mức độ sáng tạo của trẻ khi hoạt động GDTM trong môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia	CBQL	2.19	0.91
		GV	2.17	0.99
		Toàn mẫu	2.18	0.95

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đạt được trong xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia tại các cơ sở GDMN nhìn chung ở mức trung bình với điểm số khá thấp, thậm chí có những nội dung còn ở mức yếu, với ĐTB toàn mẫu dao động từ 1,73 đến 2,66. Điều này phản ánh các cơ sở GDMN đã có những nỗ lực nhất định trong tổ chức môi trường GDTM, song mức độ đáp ứng các yêu cầu của tiếp cận Reggio Emilia chưa đồng đều giữa các nội dung. Nội dung được đánh giá đạt kết quả cao nhất là “Mức độ tham gia của trẻ ở các khu vực hoạt động sáng tạo như góc nghệ thuật, góc kịch/đóng vai, góc âm nhạc” (ĐTB = 2,66; ĐLC = 1,00). Kết quả này cho thấy đa số cơ sở GDMN đã chú trọng cải tạo không gian lớp học theo hướng thân thiện, gần gũi thiên nhiên và bố trí các khu vực chức năng thu hút trẻ trải nghiệm nghệ thuật, đóng vai và âm nhạc. Đây là biểu hiện tích cực, phù hợp với yêu cầu xây dựng môi trường giàu cảm hứng cho trẻ mẫu giáo. Xếp tiếp theo là nội dung “Mức độ sáng tạo của trẻ khi hoạt động GDTM trong môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia” (ĐTB = 2,18; ĐLC = 0,95) và “Mức độ trẻ khám phá, trải nghiệm học tập ở trong lớp, ngoài sân vườn, khu trải nghiệm, xưởng nghệ thuật, sân khấu, bảo tàng,...” (ĐTB = 2,14; ĐLC = 0,89). Kết quả này cho thấy nhà trường và GV đã bước đầu quan tâm đến việc cải tiến môi trường giáo dục cũng như mở rộng không gian trải nghiệm cho trẻ trong và ngoài lớp học.

Hai nội dung “Mức độ hứng thú, tò mò, sáng tạo của trẻ khi hoạt động trong môi trường GDTM” (ĐTB = 2,04; ĐLC = 0,91) và “Mức độ thẩm mỹ, tính tường thuật, tính liên ngành, tính tương hỗ, linh hoạt, tính minh bạch môi trường GDTM” (ĐTB = 2,01; ĐLC = 0,90) chỉ đạt mức trung bình, cho thấy tác động của môi trường đến hứng thú sáng tạo của trẻ và việc thể hiện đầy đủ các đặc trưng cốt lõi của Reggio Emilia còn chưa rõ nét. Thấp nhất là nội dung “Mức độ trang bị các máy móc, thiết bị công nghệ, các nhạc cụ, đạo cụ,...; hệ thống giá, kệ, các khay, hộp, giỏ bằng các chất liệu thân thiện môi trường như gỗ, mây, tre nan, cói,... trong các lớp học và xưởng nghệ thuật.” (ĐTB = 1,73; ĐLC = 0,92), phản ánh hạn chế về cơ sở vật chất, trang thiết bị và học liệu hỗ trợ. So sánh giữa các nhóm cho thấy CBQL và GV có khác biệt ở một số nội dung, đặc biệt GV đánh giá cao hơn CBQL ở nội dung không gian lớp học xanh và khu vực sáng tạo, trong khi CBQL đánh giá cao hơn GV ở nội dung trang thiết bị và học liệu, cho thấy sự khác nhau giữa tiếp cận của 2 nhóm đối tượng trong thực tiễn trong quá trình triển khai, đánh giá.

#### 4. Kết luận và bình luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc xây dựng môi trường GDTM theo tiếp cận Reggio Emilia cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở GDMN chủ yếu đạt mức trung bình. Điều này phản ánh các cơ sở GDMN đã bước đầu quan tâm đến đổi mới môi trường giáo dục theo hướng hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm, nhưng quá trình triển khai chưa đồng đều và chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cốt lõi theo tiếp cận Reggio Emilia. Những nội dung đạt kết quả cao hơn tập trung ở các yếu tố trực quan, dễ tổ chức và phù hợp với điều kiện thực tiễn như xây dựng lớp học có nhiều cây xanh, bố trí các khu vực hoạt động sáng tạo, sử dụng vật liệu tự nhiên và vật liệu tái chế, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm ở nhiều không gian trong và ngoài lớp học. Tuy nhiên, các nội dung đạt mức thấp hơn lại thuộc những yêu cầu mang tính chiều sâu của tiếp cận Reggio Emilia, như xây dựng môi trường thực sự trở thành “người thầy thứ ba”; bảo đảm tính liên ngành, tính tường thuật, tính minh bạch, tính linh hoạt của không gian; tăng cường trang thiết bị công nghệ, nhạc cụ, đạo cụ; huy động sự tham gia thường xuyên của chuyên gia và phụ huynh. Điều này cho thấy việc vận dụng tiếp cận Reggio Emilia hiện nay vẫn thiên về cải tạo không gian vật chất, chưa chú trọng đầy đủ đến đổi mới tư duy giáo dục và phương thức tổ chức hoạt động. Vì vậy, cần tăng cường bồi dưỡng CBQL, GV về triết lý Reggio Emilia; đầu tư cơ sở vật chất, học liệu mở; mở rộng sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng; chú trọng quan sát, tài liệu hóa và cải tiến môi trường dựa trên nhu cầu của trẻ.

Về mặt lý luận, nghiên cứu góp phần bổ sung minh chứng thực tiễn về khả năng vận dụng các giá trị cốt lõi của Reggio Emilia trong xây dựng môi trường GDTM ở Việt Nam. Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu là cơ sở để các cơ sở GDMN rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư và tổ chức môi trường học tập cho trẻ mẫu giáo. Tuy nhiên, do chủ yếu sử dụng phương pháp bảng hỏi, chưa kết hợp đầy đủ các phương pháp định tính để làm sâu sắc kết quả, đồng thời chưa thực hiện phân tích so sánh giữa ba địa bàn khảo sát nhằm nhận diện rõ hơn những khác biệt theo bối cảnh thực tiễn, các nghiên cứu tiếp theo cần kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu, đồng thời thực hiện phân tích so sánh giữa các địa bàn khảo sát để làm rõ hơn sự khác biệt về thực trạng và các yếu tố tác động theo từng bối cảnh cụ thể.

**Tuyên bố về GenAI và Quyền tác giả:** Trong quá trình chuẩn bị bản thảo này, tác không sử dụng công cụ AI nào.

**Tuyên bố về xung đột lợi ích:** Tác giả tuyên bố không có xung đột lợi ích.

**Thông tin tài trợ:** Nghiên cứu này không nhận được tài trợ từ bên ngoài.

#### Tài liệu tham khảo

- Cadwell, L. B. (2018). *Phương pháp giáo dục Reggio Emilia (An Vi dịch)*. NXB Lao động.
- Edwards, C., Gandini, L., & Forman, G. (Eds.). (2012). *The hundred languages of children: The Reggio Emilia experience in transformation* (3rd ed.). Praeger.
- Fraser, S. (2011). *Authentic childhood: Experiencing Reggio Emilia in the classroom* (3rd ed.). Nelson Education.
- Fraser, S. (2012). *Authentic Childhood: Experiencing Reggio Emilia in the Classroom* (3rd ed.). Nelson Education.
- Hoàng Thị Dinh, Nguyễn Thị Thanh Giang, Bùi Thị Kim Tuyền, ..., Hoàng Thị Thu Hương (2017). *Hướng dẫn thực hành áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Malaguzzi, L. (1998). History, ideas, and basic philosophy: An interview with Lella Gandini. In C. Edwards, L. Gandini, & G. Forman (Eds.), *The hundred languages of children: The Reggio Emilia approach-Advanced reflections* (2nd ed., pp. 49-97). Ablex Publishing.
- Nguyễn Thị Thành (2022). Giới thiệu hướng tiếp cận Reggio Emilia và ứng dụng trong bối cảnh đổi mới giáo dục mầm non tại Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, 22(6), 20-25. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/370>
- Nguyễn Thị Thành, Bùi Thị Hoàng Mai, Lê Thị Thu (2024a). Yếu tố môi trường theo tiếp cận Reggio Emilia trong giáo dục mầm non và một số khuyến nghị. *Tạp chí Giáo dục*, 24(số đặc biệt 8), 54-60. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/2404>
- Nguyễn Thị Thành, Nghiêm Thị Đương, Bùi Thị Hoàng Mai (2024b). Giáo dục thẩm mỹ đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non. *Tạp chí Giáo dục*, 24(11), 8-13. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/1897>
- Reggio Children (2020). *Chỉ dẫn trường mầm non và trung tâm chăm sóc trẻ sơ sinh - trẻ nhỏ của thành phố Reggio Emilia* (Phạm Ngọc Châm và cộng sự dịch). NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Strong-Wilson, T., & Ellis, J. (2007). Children and place: Reggio Emilia's environment as third teacher. *Theory Into Practice*, 46(1), 40-47. <https://doi.org/10.1080/00405840709336547>
- Thornton, L. & Brunton, P. (2014). *Bringing the Reggio approach to your Early Years Practice* (Series edited by Sandy Green). Routledge Publishing.